

Số: 191 /BC-DVKT-KTKH

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC  
VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power Services) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Ban Giám đốc trong năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

**PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021**

**1. Tình hình chung và kết quả thực hiện SXKD năm 2021**

**a. Thuận lợi**

- Hỗ trợ của cổ đông lớn PV Power trong việc triển khai các Hợp đồng dài hạn đã ký tại các Nhà máy điện (NME) Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và Nhà máy nhiệt điện (NME) Vũng Áng 1.
- Công tác thanh toán Hợp đồng sửa chữa thường xuyên các Nhà máy điện tương đối kịp thời giúp Công ty cải thiện việc cân đối dòng tiền đủ chi trả tiền lương hàng tháng cho Người lao động.
- Tập thể Ban lãnh đạo, Người lao động đoàn kết chung sức/chung lòng nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình, tăng cường công tác quản lý, quản trị, tiết kiệm/tiết giảm tối đa chi phí quản lý góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Được tạo điều kiện để tiếp cận các dự án Sông Hậu 1, Thái Bình 2 phục vụ công tác nghiệm thu chạy thử, tiếp cận các thiết bị/công nghệ nhà máy nhằm chuẩn bị cho công tác bảo dưỡng sửa chữa (BDSC) khi các NME này đi vào vận hành thương mại.
- Hoàn thành công tác thu hồi công nợ liên quan đến Hợp đồng số 68/2011/PVPowerNT2-PVPS ngày 14/9/2011 trong năm 2021.

**b. Khó khăn**

- Giá trị sửa chữa thường xuyên của: (i) Hợp đồng Nhơn Trạch 1 ghi nhận phát sinh giảm cả năm 2021 là (-4,61) tỷ đồng do sản lượng thực tế phát lên lưới của nhà máy dưới mức sản lượng tối thiểu trung bình và theo quy định tại của Hợp đồng; Và (ii) Hợp đồng Vũng Áng 1 giảm (-4,77) tỷ đồng do tổ máy 2 phải dừng vận hành để thực hiện công tác SCĐK từ 30 ngày trở lên theo quy định của Hợp đồng và đặc biệt ảnh hưởng sự cố tổ máy 1 (từ ngày 19/9/2021) đến nay chưa khắc phục xong và dự kiến kéo dài đến hết năm

2022. Giá trị giảm ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu/lợi nhuận của PV Power Services, Công ty phải đưa ra các phương án bù lỗ và tiết giảm/tiết kiệm chi phí cũng như tăng cường các công tác phát triển dịch vụ để đảm bảo lợi nhuận kế hoạch cả năm.

- Lùi thời gian đại tu NMD Cà Mau 1 từ năm 2021 sang năm 2022.
- Lùi thời gian trung tu NMD Nhơn Trạch 1 từ năm 2021 sang năm 2022.
- Tình hình dịch Covid-19 vẫn tiếp tục kéo dài, gây khó khăn và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc tìm kiếm/triển khai các công trình phát triển dịch vụ ngoài bị ảnh hưởng. Phát sinh nhiều chi phí để phục vụ công tác Phòng, chống dịch Covid-19 tại Công ty (chi phí xét nghiệm Covid-19, chi phí cách ly y tế khi đi công tác, chi phí hỗ trợ CBCNV làm việc tại khu cách ly, chi phí mua sắm trang thiết bị phòng chống dịch bệnh).

Nhận thức được các khó khăn, thuận lợi trên, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động trong công tác điều hành, bám sát các mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, kết quả đạt được như sau:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ Thực hiện/Kế hoạch (%)
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>273,23</b>	<b>239,53</b>	<b>88%</b>
1	Doanh thu trực tiếp phân các hợp đồng bảo trì	215,98	180,11	83%
2	Doanh thu dịch vụ ngoài các HĐ bảo trì dài hạn đã ký với PV Power	56,64	57,19	101%
3	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	0,61	2,23	366%
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>253,42</b>	<b>218,50</b>	<b>86%</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>19,80</b>	<b>21,02</b>	<b>106%</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>15,84</b>	<b>16,83</b>	<b>106%</b>
<b>V</b>	<b>Các khoản nộp NSNN</b>	<b>20,74</b>	<b>25,11</b>	<b>121%</b>

**Đánh giá tình hình thực hiện:**

- ❖ **Doanh thu:** Tổng giá trị ước thực hiện là 239,53/273,23 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch, giảm (-33,7) tỷ đồng, trong đó: (i) Hợp đồng Cà Mau 1&2 giảm (-28,13) tỷ đồng do đại tu NMD Cà Mau 1 lùi thời gian thực hiện sang năm 2022; (ii) Hợp đồng Nhơn Trạch 1 giảm (-4,61) tỷ đồng do giá trị sửa chữa thường xuyên của NMD Nhơn Trạch 1 ghi nhận giá trị phát sinh giảm do sản lượng thực tế phát lên lưới của nhà máy trong quý dưới mức sản lượng tối thiểu trung bình theo quy định của Hợp đồng; (iii) Hợp đồng Vũng Áng 1

giảm (-4,77) tỷ đồng giá trị sửa chữa thường xuyên do tổ máy 2 phải dừng vận hành để thực hiện công tác sửa chữa định kỳ và tổ máy 1 phải dừng để xử lý sự cố từ 30 ngày trở lên theo quy định của Hợp đồng; (iv) tăng 0,94 tỷ đồng giá trị tiêu tu NMD Nhơn Trạch 2 do cập nhật theo công thực tế thực hiện; (v) tăng 5,06 tỷ đồng do ghi nhận giá trị cung cấp nhân công tiếp cận/hỗ trợ cho dự án NMNĐ Sông Hậu 1; (vi) giảm (-3,79) tỷ đồng do tiến độ thực hiện các công trình phát triển dịch vụ ngoài và các phát sinh của Hợp đồng số 43/PVP.TM.VA-PVPS/2019/DV NMNĐ Vũng Áng 1 thay đổi/điều chỉnh so với thời điểm lập kế hoạch; Và (vii) tăng 1,92 tỷ đồng doanh thu tài chính do khoản thu được từ lãi suất tiền gửi thực tế tăng so với dự kiến (từ giá trị thu hồi công nợ của Hợp đồng Nhơn Trạch 2).

❖ **Tổng chi phí ước thực hiện:** 218,5/253,42 tỷ đồng, đạt 86 % kế hoạch.

❖ **Lợi nhuận trước thuế:** Thực hiện 21,02/19,80 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch. Các khoản doanh thu sụt giảm sâu nêu trên ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng có thể nâng cao hơn nữa hiệu quả SXKD của toàn Công ty, đồng thời phát sinh nhiều chi phí do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid. Tuy nhiên Công ty đã tăng cường công tác tiết kiệm, tiết giảm tối đa các khoản mục chi phí quản lý; chưa thực hiện đầu tư/mua sắm một số tài sản/trang thiết bị chưa thực sự cần thiết, mặt khác vẫn duy trì ổn định chế độ, tiền lương, thu nhập cho người lao động và đảm bảo lợi nhuận thực hiện cả năm 2021 vượt kế hoạch đề ra.

## 2. Các hoạt động chính của Công ty

### 2.1. Công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện

#### a. Đối với các NMD thuộc Tổng Công ty

- Thực hiện công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý sự cố các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và NMNĐ Vũng Áng 1, hoàn thành 100% khối lượng công việc so với kế hoạch đề ra đảm bảo các nhà máy vận hành an toàn, hiệu quả, đạt độ khả dụng và độ tin cậy cao.
- Hoàn thành công tác sửa chữa định kỳ các NMD đảm bảo an toàn, chất lượng và theo tiến độ các bên đã thống nhất, cụ thể:

+ Đại tu NMD Cà Mau 1 năm 2021:

- ✓ Căn cứ Công văn số 1926/ĐLDKCM-KT ngày 18/10/2021 của Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau về việc thay đổi thời gian đại tu NMD Cà Mau 1 tại 100k EOH, theo đó kế hoạch đại tu NMD Cà Mau 1 sẽ được dời sang năm 2022, dự kiến bắt đầu từ ngày 10/7/2022.
- ✓ Thực hiện một số phạm vi công việc đại tu NMD Cà Mau 1 tại 100k EOH (với khối lượng khoảng 47% tổng khối lượng công việc đại tu) trong thời gian tiêu tu trung gian và ngừng máy NMD Cà

Mau 1 theo yêu cầu của Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau tại Công văn số 1926/ĐLDKCM-KT ngày 18/10/2021.

- + Đại tu NMTĐ Cà Mau 2 năm 2022: Đã thống nhất phạm vi công việc và vật tư với Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau theo biên bản làm việc ngày 20/7/2020. Tổng công ty đã có Quyết định số 767/QĐ-ĐLDK ngày 28/6/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện, phạm vi công việc và tổng dự toán chi phí cho công tác đại tu NMTĐ Cà Mau 2 tại 100k EOH năm 2022. Tuy nhiên, theo Công văn số 2459/ĐLDKCM-KHVT ngày 29/12/2021 của Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau gửi Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia (A0), Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau đề xuất chuyển kế hoạch đại tu NMTĐ Cà Mau 2 sang năm 2023. Công ty đang tiếp tục phối hợp và bám sát Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau về kế hoạch đại tu NMTĐ Cà Mau 2 để thực hiện các công tác chuẩn bị.
- + Tiêu tu NMTĐ Nhơn Trạch 2 năm 2021: Đã hoàn thành 100% khối lượng các công việc, tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư trong kỳ tiêu tu 83.340 EOH NMTĐ Nhơn Trạch 2 năm 2021 theo phạm vi công việc đã thống nhất.
- + Thực hiện công tác đại tu bơm tuần hoàn B NMTĐ Nhơn Trạch 1 năm 2021.
- + Trung tu tổ máy GT11&ST18 NMTĐ Nhơn Trạch 1 năm 2022:
  - ✓ Hoàn thành trung tu Bơm tuần hoàn A NMTĐ Nhơn Trạch 1 năm 2021.
  - Tham gia thực hiện công tác đại tu tổ máy 2 NMTĐ Vũng Áng 1 từ ngày 17/8/2021, hoàn thành trước 05 ngày so với kế hoạch.
  - Hoàn thành việc thanh quyết toán công trình khắc phục sự cố tiêu tu tổ máy H1 nhà máy thủy điện Đăkđrinh.
  - Hoàn thành đại tu hệ thống thiết bị Nhà máy Thủy điện (NMTĐ) Hủa Na năm 2021 đảm bảo đúng tiến độ và đạt chất lượng.
  - Cung cấp nhân sự cho Siemens thực hiện tiêu tu NMTĐ Nhơn Trạch 2 năm 2021.
  - Thực hiện công tác chuẩn bị sản xuất, sẵn sàng tham gia thực hiện công tác BDSC NMTĐ Thái Bình 2, Sông Hậu 1.
- b. *Đối với các NMTĐ/Công trình công nghiệp ngoài Tổng Công ty*
  - Tiếp tục thực hiện Hợp đồng sửa chữa định kỳ và thường xuyên một số hạng mục công việc tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh.

- Sửa chữa trung đại tu hệ thống tuần hoàn kín NMNĐ Nông Sơn.
- Thực hiện cung cấp dịch vụ bảo dưỡng máy móc thiết bị, vệ sinh công trình sân phân phối 500kV, 220kV Trung tâm điện lực Long Phú.
- Tiếp tục thi công công trình lắp đặt, thí nghiệm Thủy điện Nước Chè.
- Cung cấp dịch vụ BDSC tổ máy H1 năm 2021 cho NMTĐ Ngòi Phát.
- Thực hiện kiểm định và thí nghiệm thiết bị định kỳ NMTĐ Đồng Văn.
- Thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị TBA 110kV Nhà máy điện gió Cầu Đất.
- Thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị TBA Nhà máy điện gió Hòa Bình 5.

## **2.2. Công tác đầu tư mua sắm**

- Trong năm 2021, PV Power Services thực hiện đầu tư mua sắm với giá trị là: 5,17/8,75 tỷ đồng, đạt 59% kế hoạch (do Công ty tăng cường tiết kiệm/tiết giảm những khoản mua sắm chưa thực sự cần thiết), trong đó:
  - + Mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định: 0,39/1,39 tỷ đồng.
  - + Mua sắm công cụ dụng cụ: 2,53/4,96 tỷ đồng.
  - + Cải tạo văn phòng: 0,15/0,2 tỷ đồng.
  - + Mua phương tiện vận tải: 2,1/2,2 tỷ đồng.

## **2.3. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

Với mục đích xây dựng đội ngũ CBCNV Công ty thành thạo về nghiệp vụ, bắt kịp được sự phát triển về khoa học kỹ thuật của khu vực, góp phần thực hiện tốt chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và Công ty. Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các đơn vị phải thực hiện cách ly và làm việc 3 tại chỗ, vì vậy việc triển khai các khóa đào tạo gặp rất nhiều khó khăn.

Kết quả thực hiện trong năm 2021, Công ty thực hiện đào tạo cho 83 lượt người/112 lượt người (đạt 74% kế hoạch) với tổng mức kinh phí là 399,7 triệu đồng/1.320 triệu đồng (đạt 30% kế hoạch), trong đó:

- Đào tạo chuyên sâu theo kế hoạch cho 10 lượt người với tổng kinh phí là 173 triệu đồng.
- Đào tạo nội bộ cho 67 lượt người với tổng kinh phí là 200 triệu đồng.
- Đào tạo thường xuyên (kiểm toán nội bộ, quyết toán thuế, chứng chỉ giám sát hàn) cho 06 lượt người với tổng kinh phí là 26,7 triệu đồng.

## **2.4. Công tác lao động, tiền lương**

### **a. Công tác lao động**

- Tổng số lao động: Tính đến ngày 31/12/2021, tổng lao động toàn Công ty là 483 người, với cơ cấu tổ chức như sau:
  - Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và KTT): 07 người.
  - Bộ phận Kiểm toán nội bộ: 01 người (được thành lập theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội và Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ và được Hội đồng Quản trị Công ty thông qua tại Nghị quyết số 161/NQ/DVKT-HĐQT ngày 27/10/2021).
  - Các phòng chức năng:
    - + Phòng Tổ chức - Hành chính : 18 người
    - + Phòng Tài chính kế toán : 08 người
    - + Phòng Kinh tế kế hoạch : 10 người
    - + Phòng Kỹ thuật - An toàn : 11 người
    - + Phòng Kinh doanh : 18 người
  - Các Chi nhánh:
    - + Chi nhánh Cà Mau : 87 người
    - + Chi nhánh Nhơn Trạch : 80 người
    - + Chi nhánh Hà Tĩnh : 230 người
    - + Chi nhánh Đà Nẵng : 13 người
  - Lao động kỹ thuật được điều động đến CBSX tại các dự án Sông Hậu 1 là 16 người, Thái Bình 2 là 20 người (đang là quân số của các Chi nhánh Cà Mau, Nhơn Trạch và Hà Tĩnh).
- b. Công tác quản lý lao động:
  - Công ty đã rà soát, giao định biên cho các Phòng, đơn vị theo Quyết định số 77/QĐ/HĐQT-DVKT ngày 23/4/2021 và Nghị quyết số 129/NQ/DVKT-HĐQT ngày 06/8/2021, với định biên lao động toàn Công ty là 572 người cơ bản đáp ứng đủ để triển khai công việc BDSC trong năm 2021.
  - Công ty đã giải quyết thôi việc, chuyển công tác đối với 29 nhân sự; giải quyết nghỉ hưởng chế độ BHXH đối với 01 nhân sự; Tiếp nhận và bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Công ty; Điều động và bổ nhiệm 02 cán bộ; Luân chuyển 01 cán bộ; Bổ nhiệm mới 03 cán bộ thuộc các Phân xưởng tại Chi nhánh Hà Tĩnh; Luân chuyển 05 cán bộ chức danh tổ trưởng, tổ phó và bổ nhiệm 13 chức danh tổ trưởng, tổ phó tại các Chi nhánh.

- Thực hiện ký Hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng trở lên đối với 27 lao động mới tiếp nhận.
- Công tác hồ sơ cán bộ: quản lý, sắp xếp, bổ sung hồ sơ CBCNV Công ty và kê khai lý lịch cán bộ theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

**Đánh giá:** Công tác quản lý lao động được triển khai theo quy chế quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả phục vụ cho nhiệm vụ chính trị và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

*c. Công tác tiền lương:*

- Thực hiện chi trả lương cho CBCNV theo Quy chế trả lương được ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 12/8/2020 và theo Quy chế đánh giá tập thể, CBCNV được ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 23/7/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty.

**Kết quả thực hiện:**

Tổng quỹ tiền lương thực hiện trong năm 2021 là 103,83 tỷ đồng, duy trì ổn định chế độ chính sách thu nhập cơ bản cho Người lao động trong bối cảnh SXKD gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19.

- Xây dựng mới/sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương 139 nhằm từng bước hoàn thiện cơ chế trả lương phù hợp với đặc thù ngành nghề SXKD của đơn vị, đồng thời tạo động lực, khuyến khích lực lượng lao động kỹ thuật trực tiếp sản xuất, đặc biệt là nhóm đối tượng chuyên gia và công nhân kỹ thuật tay nghề cao (Hiện HĐQT Công ty đang xem xét).
- Xây dựng mới Quy định về tiêu chuẩn chức danh công việc Công ty phục vụ cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bố trí sử dụng lao động đảm bảo nguyên tắc đúng người, đúng việc.
- Thực hiện chi trả các khoản phụ cấp, trợ cấp theo đúng quy định cụ thể như sau:
  - + Thực hiện chế độ phụ cấp độc hại bằng hiện vật cho CBCNV tại các đơn vị theo đúng quy định tại Quyết định số 161/QĐ-DVKT ngày 08/05/2017 của Công ty;
  - + Tổ chức ăn ca: Công ty áp dụng mức chi tiền ăn giữa ca là 730.000đ/ng/th.
- Thương an toàn: Công ty thực hiện chi tiền thưởng an toàn cho toàn thể CBCNV Công ty theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 27/01/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty.

## 2.5. Công tác an toàn sức khỏe môi trường, phòng chống cháy nổ

- Tình hình thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), phòng chống cháy nổ (PCCN) và bảo vệ môi trường trong SXKD tại PV Power Services trong năm 2021 cụ thể như sau:
  - + Công ty đã đảm bảo công tác ATVSLĐ, PCCN và bảo vệ môi trường, Công ty không có vụ tai nạn lao động nào, không có người bị mắc bệnh nghề nghiệp và không xảy ra sự cố cháy nổ nào. Công tác phòng chống dịch Covid-19 được đảm bảo, tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Y tế và các quy định của y tế địa phương, quy định của Chủ đầu tư.
  - + Năm 2021, Công ty tự chấm điểm thi đua về công tác ATVSLĐ-PCCN đạt 97,5 điểm và đã được Hội đồng ATVSLĐ Tổng Công ty chấm điểm đạt 97,1 điểm.
  - + Tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch an toàn điện định kỳ hàng năm cho CBCNV Phòng Kỹ thuật An toàn và các Chi nhánh trực thuộc Công ty trong tháng 01/2021. Thực hiện cấp thẻ an toàn cho 392 người.
  - + Đối với công tác tổ chức các khóa huấn luyện ATVSLĐ theo nghị định 44/2016/NĐ-CP: Công ty đã phối hợp với đơn vị có chức năng (Các trung tâm huấn luyện) tổ chức các khóa huấn luyện ATVSLĐ theo nghị định 44/2016/NĐ-CP.
  - + Công tác quản lý thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động: Tổng số thiết bị, máy, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt là 188 thiết bị đã được kiểm định còn hạn. Tất cả đã được kiểm định đạt yêu cầu, khai báo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội địa phương trước khi đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật.
  - + Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thực hiện các chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng bằng hiện vật; phụ cấp ăn ca; theo đúng quy định của Công ty, của Nhà nước.
  - + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV Công ty.
  - + Công ty đã tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp kết hợp với khám sức khỏe định kỳ lần 2 cho số lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại năm 2020, với kết quả: không phát hiện người nào mắc bệnh nghề nghiệp. Năm 2021, tổ chức thực hiện khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và kết hợp khám định kỳ lần 2 trong quý IV/2021 theo kế hoạch.
  - + Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác ATVSLĐ-PCCN và BVMT và triển khai đến các Phòng/Chi nhánh liên quan để thực hiện.



- + Triển khai đến các Phòng chức năng trong Công ty, các Chi nhánh ký cam kết “Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ-PCCN, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cải thiện môi trường làm việc Xanh-Sạch-Đẹp năm 2021”; đăng ký với Tổng Công ty là đơn vị đảm bảo An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ và môi trường làm việc Xanh-Sạch-Đẹp.
- + Tham gia thực hiện công tác, giám sát an toàn trong đại tu NMTĐ Hũa Na, đại tu NMNĐ Vũng Áng 1 năm 2021, tiểu tu NMĐ Nhơn Trạch 2, và trong thời gian thực hiện trước một số phạm vi công việc đại tu NMĐ Cà Mau 1.
- + Triển khai công tác tăng cường an toàn PCCN trước lễ giỗ Tổ Hùng Vương, dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5 và 2/9 năm 2021 đến các Chi nhánh và báo cáo Tổng Công ty kết quả thực hiện.
- + Tập hợp, tổng hợp các báo cáo thống kê định kỳ về công tác ATVSLĐ theo quy định.
- Triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 đến các Phòng/Ban chức năng, các Chi nhánh trực thuộc Công ty. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo hàng ngày gửi Tổng Công ty về tình hình dịch Covid-19 tại Công ty và công tác phòng chống dịch Covid-19 tại các đơn vị. Tại các Chi nhánh thực hiện phương án phòng chống covid-19 với phương án “3 tại chỗ” và “1 cung đường 2 địa điểm”. Sắp xếp, bố trí cho CBCNV khối gián tiếp làm việc online tại nhà và làm việc tại Cơ quan, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo an toàn phòng chống covid-19, tuân thủ theo quy định 5K của Bộ y tế.

## **2.6. Công tác khoa học công nghệ**

- Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Công ty hiện tại ban hành theo Quyết định số 189/QĐ/HĐQT-DVKT, được xây dựng theo cơ chế chung của Tập đoàn và Tổng Công ty, phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhằm khuyến khích người lao động tự đào tạo và trau dồi kiến thức, nâng cao tay nghề, Ban Giám đốc Công ty đã rà soát trình HĐQT và được HĐQT phê duyệt tại Quyết định số 173/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 12/11/2021.
- Hiện quy chế đang thực hiện áp dụng từ 11/2019 đến nay, đáp ứng tốt các yêu cầu quản lý, phát động phong trào quản lý hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Công ty. Công ty đã thực hiện công nhận 29 sáng kiến và cấp giấy chứng nhận sáng kiến cho các tác giả của các sáng kiến tại Công ty.

## 2.7. Các hoạt động tổ chức đoàn thể, an sinh xã hội, chăm lo đời sống CBCNV

- + Công tác an sinh xã hội: Trong năm 2021, đơn vị tập trung chăm lo đời sống cho CBCNV trong dịp Tết nguyên đán Tân Sửu và hỗ trợ CNV-NLĐ các đơn vị phòng chống dịch Covid-19 cụ thể như sau:
  - ✓ Tặng quà cho các CBCNV-NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ kinh phí cho các Công đoàn Bộ phận trực thuộc tổ chức chương trình Tết sum vầy nhân dịp Tết Nguyên Đán Tân Sửu năm 2021; Hỗ trợ kinh phí mua khẩu trang phục vụ phòng chống dịch Covid-19 cho đoàn viên, người lao động Công ty; Hỗ trợ dụng cụ thể dục thể thao và trang bị bếp ăn cho người lao động tại các Chi nhánh thực hiện 3 tại chỗ để đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19; Ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19; Hỗ trợ cho 02 cán bộ Chi nhánh Hà Tĩnh được hưởng chương trình Mái ấm công đoàn Dầu khí; Đóng góp ủng hộ trẻ em tại TP. Hồ Chí Minh bị mồ côi do dịch Covid-19.
  - ✓ Tổng giá trị thực hiện 533 triệu đồng.
- + Công tác chăm lo đời sống CBCNV và các phong trào đoàn thể: Ban Giám đốc Công ty luôn quan tâm và phối hợp với Công đoàn Công ty thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, thực hiện đảm bảo chế độ chính sách, khen thưởng, phúc lợi cho toàn thể CBCNV Công ty, cụ thể:
  - ✓ Thực hiện việc trích nộp, đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ và thực hiện các chế độ chính sách khác cho CBCNV Công ty theo đúng quy định của Nhà nước.
  - ✓ Giải quyết chế độ ốm, đau, thai sản... đầy đủ theo quy định.
  - ✓ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng quy định.
  - ✓ Lập kế hoạch nghỉ phép cho Người lao động năm 2021.
  - ✓ Công ty đã giao Thủ trưởng các đơn vị phối hợp với Công đoàn cùng cấp tổ chức các chương trình nghỉ mát năm 2021 cho NLĐ, và chi tiền cho CBCNV một số đơn vị chưa tổ chức được chương trình nghỉ mát do dịch bệnh.
  - ✓ Hướng dẫn mua và sử dụng bảo hiểm con người kết hợp mức trách nhiệm cao cho CBCNV Công ty năm 2021.
  - ✓ Thực hiện chi trả lương cho CBCNV Công ty theo quy định của Quy chế lương Công ty.
  - ✓ Thực hiện chi từ quỹ phúc lợi cho toàn thể CBCNV Công ty với tổng số tiền là 1.555,05 triệu đồng, trong đó: chi cho người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán và đầu xuân Tân Sửu năm 2021 với tổng số tiền

là 1.169,5 triệu đồng; kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 là 17,25 triệu đồng; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày 01/6/2021 là 135,2 triệu đồng; tặng quà cho thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ nhân kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh, Liệt sỹ 27/7/1947-27/7/2021 là 35,7 triệu đồng; tặng quà cho các cháu thiếu nhi và khen thưởng thành tích học tập cho các cháu là con của CBCNV Công ty nhân dịp Tết Trung thu năm 2021 là 180 triệu đồng; kỷ niệm ngày 20/10 là 17,4 triệu đồng.

## **2.8. Công tác thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước**

Công ty đã thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Biên bản kiểm tra năm 2019 và không còn tồn tại các công việc đang thực hiện tại Biên bản kiểm tra ngày 09/4/2021 đính kèm Công văn số 2136/ĐLTK-TCKT ngày 10/11/2021 và đã báo cáo Tổng Công ty theo Công văn số 177/DVKT-NĐD ngày 19/11/2021 về việc báo cáo thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2019.

## **3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm**

### **3.1. Đánh giá chung**

- Hoàn thành các công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và xử lý các sự cố, tồn tại, bất thường thiết bị/hệ thống các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2 và Vũng Áng 1.
- Thực hiện công tác bảo dưỡng SCDK đạt/vượt tiến độ thống nhất với Chủ đầu tư.
- Trong năm 2021, PV Power Services đã nỗ lực và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch được giao, đạt 106% kế hoạch.
- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Biên bản kiểm tra năm 2019 theo Công văn số 177/DVKT-NĐD ngày 19/11/2021.
- Công tác phát triển dịch vụ ngoài tiếp tục được đẩy mạnh.
- Cử nhân sự đi NMD Sông Hậu 1 và Thái Bình 2 phục vụ công tác nghiệm thu chạy thử, tiếp cận các thiết bị/công nghệ nhà máy nhằm chuẩn bị cho công tác BDSC khi có NMD đi vào vận hành thương mại.

### **3.2. Tồn tại và bài học kinh nghiệm**

#### **❖ Tồn tại:**

- Chỉ tiêu doanh thu không đạt do yếu tố khách quan:
  - + Đại tu NMD Cà Mau 1 lùi thời hạn thực hiện sang năm 2022 (giảm 28,13 tỷ đồng).
  - + Doanh thu sửa chữa thường xuyên: Hợp đồng Nhơn Trạch 1 giảm do sản lượng thực tế phát lên lưới của nhà máy trong quý dưới mức sản lượng tối thiểu trung bình và Hợp đồng Vũng Áng 1 giảm do tổ máy 2

phải dùng vận hành để thực hiện công tác SCDK và tổ máy 1 phải dùng để xử lý sự cố từ 30 ngày trở lên theo quy định của Hợp đồng.

❖ **Bài học kinh nghiệm:**

- Bám sát Chủ đầu tư để có phương án chào thầu phù hợp đối với các gói thầu trong thời gian tới để đảm bảo doanh thu đủ bù chi phí và tối ưu hóa lợi nhuận góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD.
- Sắp xếp lại cơ cấu lao động để tối đa hóa nguồn nhân lực.

## PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

### 1. Một số nhiệm vụ chính:

- Thực hiện bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, đột xuất/khắc phục bất thường/sự cố của các NME Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, NMND Vũng Áng 1 và NME Formosa Hà Tĩnh (từ 01/01-30/6/2022).
- Thực hiện công tác sửa chữa định kỳ cho các nhà máy điện theo kế hoạch, cụ thể như sau:
  - + Trung tu GT11, BOP; Tiểu tu lò GT11, máy phát GT11, Trung tu ST18 NME Nhơn Trạch 1.
  - + Tiểu tu NME Nhơn Trạch 2.
  - + Đại tu NME Cà Mau 1, Cà Mau 2, ngừng khí NME Cà Mau 1.
  - + Tiểu tu Nhà máy thủy điện Hủa Na.
  - + Đại tu Nhà máy thủy điện Đăđrinh.
  - + Thực hiện công tác BDSC thường xuyên NME Sông Hậu 1 nếu trúng thầu.
- Tăng cường công tác tìm kiếm, ký kết và thực hiện Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật ngoài các Hợp đồng đã ký.
- Nâng cao công tác quản lý, quản trị điều hành hoạt động của Công ty. Kiểm soát tốt và tiết giảm tối đa các khoản chi; Quản lý và sử dụng vốn có hiệu quả; Thực hiện công tác đầu tư/mua sắm đáp ứng kịp thời phục vụ công tác BDSC các Nhà máy điện.
- Thực hiện các giải pháp về lao động, đào tạo, nhân sự, tài chính nâng cao hiệu quả của hoạt động SXKD.
- Đảm bảo chăm lo đời sống cho người lao động, tăng cường hoạt động các phong trào đoàn thể trong toàn Công ty.
- Thực hiện công tác chuẩn bị sản xuất, sẵn sàng tham gia thực hiện công tác BDSC NME Thái Bình 2.
- Chuẩn bị cho công tác sửa chữa định kỳ năm 2023 theo kế hoạch.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao.

### 2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị kế hoạch
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150
2	Doanh thu	Tỷ đồng	272,19
3	Chi phí	Tỷ đồng	251,99



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị kế hoạch
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,2
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8,6%

### 3. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Xây dựng phạm vi công việc và kế hoạch tổ chức thực hiện công tác SCTX, định kỳ.
- Quản lý chặt chẽ công tác quản lý kỹ thuật, ATSKMT và an toàn lao động.
- Tích cực tìm kiếm mở rộng hợp đồng dịch vụ, phát triển sản xuất, nâng cao doanh thu, nâng cao lợi nhuận của Công ty.
- Xem xét phương án đầu tư xây dựng, trang bị nâng cấp CCDC và xưởng sửa chữa phù hợp với tình hình của PV Power Services vào một thời điểm phù hợp trong năm hoặc thời điểm khác.
- Nghiên cứu phương án hỗ trợ NLD chuyển dịch công việc theo các cơ chế và hành lang có thể vận dụng cao nhất và trình cấp thẩm quyền.
- Tiếp tục cấu trúc lại bộ máy gián tiếp tinh gọn, thực chất phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty, đặc biệt là phạm vi công việc đảm nhận chủ yếu là SCTX.
- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, các biểu mẫu.
- Thường xuyên vận động, khuyến khích công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ.
- Tăng cường quản lý, quản trị chi phí các hợp đồng kinh tế.
- Nâng cao hiệu quả công tác thu hồi công nợ.
- Xây dựng cơ chế chính sách tiền lương phù hợp để giữ chân người lao động kỹ thuật có tay nghề cao.
- Đào tạo nguồn nhân lực theo hướng sát với thực tế và bám sát về ngành nghề kinh doanh cốt lõi của PV Power Services.

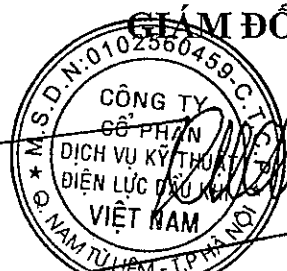
Ban Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 với các nội dung trên.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
  - HĐQT;
  - Ban KS;
  - Các PGĐ Cty (e-copy);
  - Lưu: VT, KTKH (ĐTL-01b).
- } (để b/c);

**GIÁM ĐỐC**



**Vũ Anh Tuấn**